

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – XU THẾ TÍCH CỰC TRONG NGẮN HẠN

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 14/12/2017



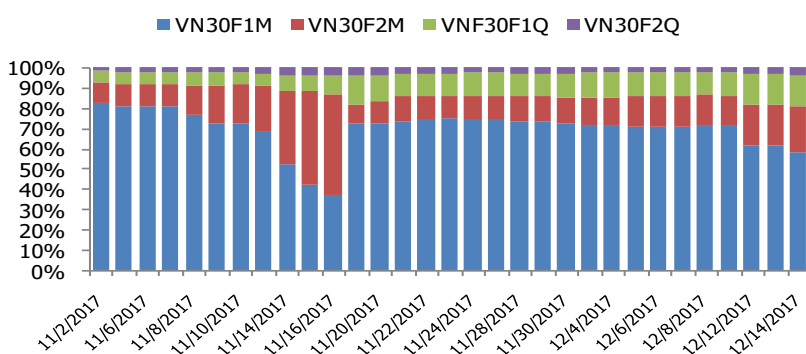
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1712	21/12/2017	7	928	1.08
VN30F1801	18/01/2018	35	930	2.56
VN30F1803	15/03/2018	91	946	-6.43
VN30F1806	21/06/2018	189	957	-5.04

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Dao động mạnh mà chúng tôi dự báo trong phiên hôm qua đã đến ở phiên chiều hôm nay theo hướng đi lên. Sau một bear trap vào phiên ATO, HĐTL tháng 12 đã giao dịch tích lũy trong biên độ 908-912 vào phiên buổi sáng và tăng mạnh và phiên chiều lên ngưỡng 928 điểm vào cuối phiên, đây quả là một phiên không vui với nhà đầu tư theo chiều hướng bán xuống.
- Trên thị trường cơ sở, chỉ số VN30 tăng điểm tốt với sự tham gia của 21 mã tăng giá và chỉ 6 mã giảm giá. Tuy vậy, khối lượng giao dịch sụt giảm, phù hợp với đặc tính của một đợt sóng hồi. Với việc ngày thứ sáu là một phiên cơ cấu và đồng thời là phiên T+3 của cổ phiếu bắt đáy trên thị trường cơ sở, chúng tôi nhận định phiên tăng điểm ngày hôm nay sẽ khiến cho phiên cơ cấu/chốt lời ngày mai vẫn nằm trong biên độ của một đợt sóng hồi mà chúng tôi đã dự tính có thể kéo dài tới 21/12 hoặc xa hơn trong các bản tin trước đây.
- Vào phiên ngày mai, chúng tôi cho rằng chỉ số cơ sở sẽ gặp nhiều sức ép từ lực tái cơ cấu cũng như chốt lời và VNINDEX nhiều khả năng sẽ giảm điểm, và sau đó, nhà đầu tư sẽ chờ đợi thêm kết quả phiên đấu giá Sabeco vào ngày thứ hai tiếp theo (18/12) và chúng tôi cho rằng nhịp sóng hồi sẽ tiếp diễn sau đó. Hiện giờ vẫn còn sớm để đưa ra các kỳ vọng cho nửa cuối tháng 12 nhưng nếu phải dự đoán, theo tính chất của sóng Elliott, ngưỡng chốt lời kỳ vọng cho toàn bộ nhịp sóng hồi này là 944 (kịch bản cơ sở) và 958 (kịch bản tích cực) cho Vnindex. Nhà đầu tư theo vị thế Mua có thể tiến hành chốt lời tại các ngưỡng trên trong khi đó vị thế Bán ngắn hạn là tương đối rủi ro cho đến cuối tháng 12 này hoặc khi có các diễn biến bất ngờ mới của thị trường.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế BÁN có thể mở đầu phiên ngày mai với kỳ vọng chỉ số đi xuống trong 1- 1.5 phiên
Vị thế MUA có thể chốt lời ở các mức điểm cao trong phiên sáng

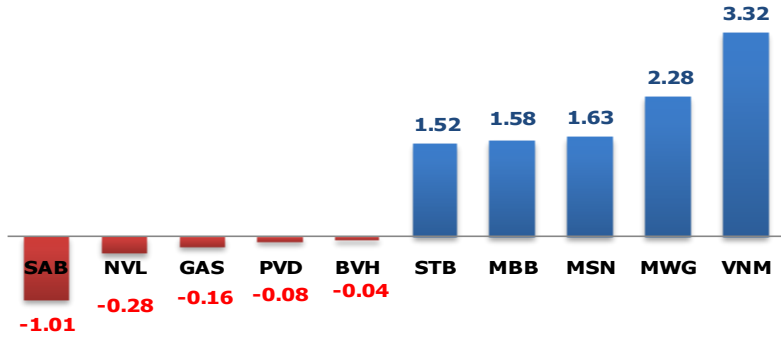
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế MUA ngắn hạn với ngưỡng kỳ vọng 944-958 cho VNINDEX.
Vị thế Mua mới có thể mở khi thị trường điều chỉnh (VNINDEX khoảng 916 điểm)

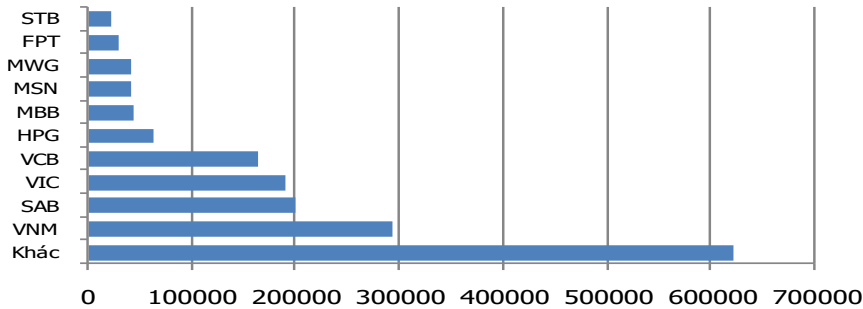
Chiến lược giao dịch Trung hạn

Xu hướng chính là củng cố trong trung hạn.
Vị thế BÁN trung hạn theo dõi vùng giá từ 944- 958. Vị thế Long tại ngưỡng 880 điểm trong dài hạn cho VNINDEX là vùng retracements kỳ vọng cho toàn bộ đợt điều chỉnh này.

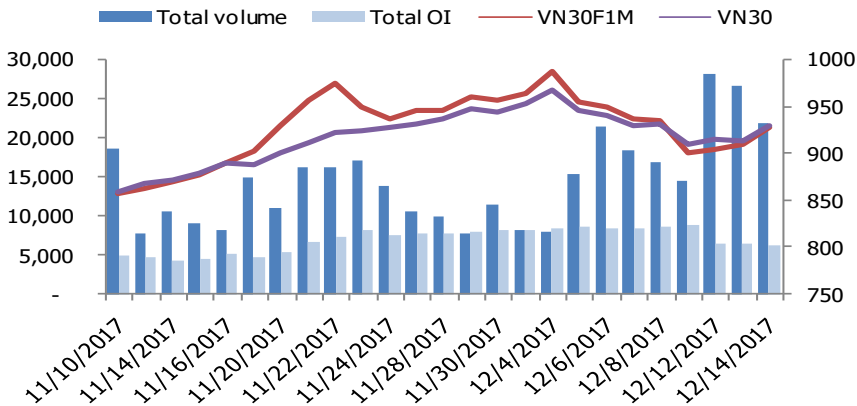
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



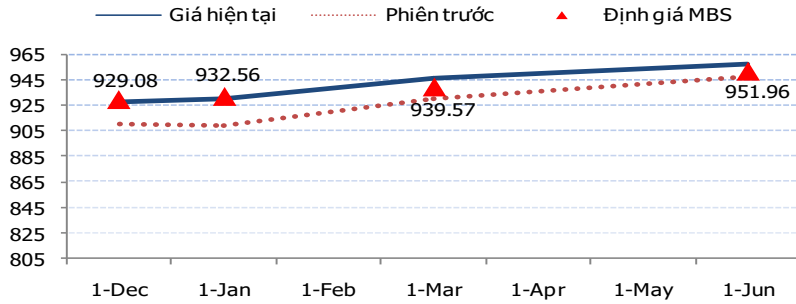
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch với những diễn biến phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng đang có sự hồi phục khá tốt, các mã như CTG, STB, VCB, MBB,... đều đồng loạt tăng giá. Bên cạnh đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn khác là BVH, FPT, VNM, SAB, ROS,... đều nhích lên trên mốc tham chiếu và giúp chỉ số VN30 tăng điểm nhẹ. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ vẫn bao trùm lên hàng loạt mã trụ cột khác như GAS, PVD, BID... Trong phiên chiều, thị trường giao dịch đi theo chiều hướng khá bất ngờ, lực cầu dâng cao đã kéo hàng loạt các cổ phiếu trụ cột như CTG, BID, MBB, MSN, MWG, VCB, VNM,... đều tăng giá trên 2% và từ đó giúp chỉ số nổi rộng đáng kể sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 14,88 điểm (+1,63%) lên 928,21 điểm, số mã tăng giá chiếm ưu thế với 21 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 34,21 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 1.549 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 58,88 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như NVL (-123,51 tỷ), HSG (-9,94 tỷ), VSC (-7,75 tỷ), APC (-4,94 tỷ), VRC (-2,61 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VNM (+41,68 tỷ), GAS (+16,52 tỷ), VCI (+15,12 tỷ), STB (+8,40 tỷ), NLG (+8,09 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



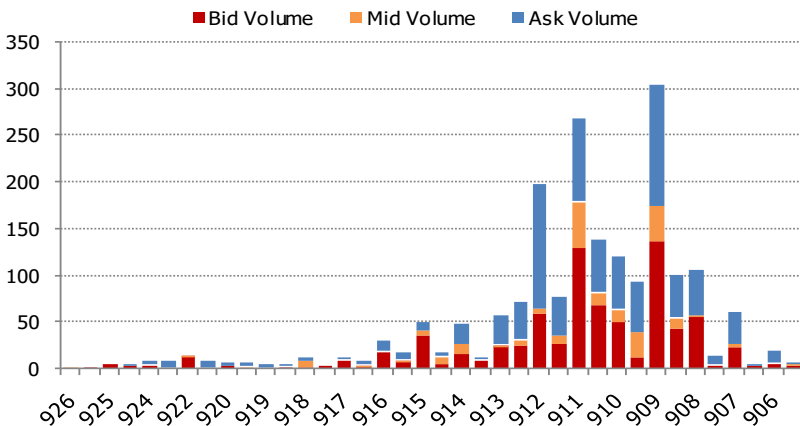
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1712	928	1.98	20,361	- 18.43	3661	-7.08
VN30F1801	930	2.32	1,173	- 10.11	1445	14.86
VN30F1803	946	1.64	61	- 73.59	973	1.04
VN30F1806	957	0.97	108	- 14.29	263	12.39
Tổng			21,703	- 18.48	6,342	-0.83

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1712



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Thị trường giao dịch HỢTL diễn biến cùng chiều với xu thế của VN30. Đóng cửa phiên giao dịch, cả 4 hợp đồng đều tăng từ 0,97% đến 2,32%. Hợp đồng VN30F1712 tăng 1,98% lên mức 928 điểm, tiệm cận rất gần với VN30 khi chỉ còn một tuần nữa hợp đồng này sẽ đáo hạn. VN30F1801 tăng mạnh 2,32% lên 930 điểm; VN30F1803 tăng 1,64% đạt 946 điểm; VN30F1806 đóng cửa ở mức 957 điểm tăng 0,97%. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 928,21 điểm, tăng 1,63% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1712 và VN30 chỉ là 0,21 điểm, basis của VN30F1801 giảm xuống -1,79 điểm, basis của VN30F1803 thay đổi không đáng kể, giữ ở mức -17,79 điểm, basis của VN30F1806 mạnh lên đạt -28,79 điểm.
- Tổng thanh khoản của cả thị trường hôm nay tiếp tục giảm xuống còn 21.703 hợp đồng, giảm 17,95% so với phiên trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1712 giảm 4.601 hợp đồng tương đương 18,43%, đạt 20.316 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 giảm 10,11 xuống 1.173 hợp đồng, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 chỉ đạt 61 hợp đồng giảm 73,59%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 giảm 14,29% đạt 108 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1712 là 929,08 điểm (cao hơn 1,08 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1801 là 932,56 điểm (+2,56 điểm), hợp đồng VN30F1803 là 939,57 điểm (-6,43 điểm) và VN30F1806 là 951,96 điểm (-5,04 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	935.85	1.24	18.31	19.40	40.76
Dow Jones	24,508.66	- 0.31	20.65	19.59	24.40
S&P 500	2,652.01	- 0.41	22.43	19.92	18.94
Nikkei 225	22,694.45	- 0.28	19.47	19.10	18.73
Shanghai	3,292.44	- 0.32	16.62	14.54	6.08
DAX	13,068.08	- 0.44	19.20	14.78	14.02
Vàng	1,256.30	0.06	-	-	9.41
Dầu WTI	57.11	0.12	-	-	5.36

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ tư – 13/12/2017			
[Đức] CPI tháng 11	0.3%	0.3%	0.3%
[Mỹ] CPI tháng 11	0.1%	0.4%	0.4%
[Mỹ] Biên bản cuộc họp FOMC	Chủ tịch FED đương nhiệm phát biểu rằng hiện tại lạm phát vẫn đang thấp hơn mức mục tiêu 2%. Những thay đổi trong chính sách thuế có thể sẽ giúp nền kinh tế tăng trưởng mạnh hơn trong năm tới. Ngoài ra với thị trường lao động dồi dào như hiện nay, có thể kỳ vọng mức lương tối thiểu tăng.		
[Mỹ] Lãi suất FED	<1.25%	<1.5%	<1.5%
[TQ] Sản lượng công nghiệp y/y	6.2%	6.1%	6.1%
Thứ năm – 14/12/2017			
[Thụy Sĩ] Lãi suất LIBOR	-0.75%	-0.75%	-0.75%
[Đức] PMI sản xuất T.12	62.5	62.1	63.3
[EUR] Hợp báo ECB	GDP của EU năm 2017 dự kiến đạt 2.4%, lạm phát đạt 1.5%. Các chỉ số đều cho thấy triển vọng tăng trưởng kinh tế và lạm phát đều lạc quan		
[Mỹ] Doanh số bán lẻ tháng 11	0.5%	0.3%	0.8%
Thứ sáu – 15/12/2017			
[EUR] Cán cân thương mại T.10	25.0 tỷ	24.6 tỷ	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đồng USD duy trì giá ngày hôm trước một cách khá chặt vật trước nhiều áp lực, tuy nhiên có nhiều dấu hiệu cho thấy dường như đây sẽ là tuần giảm đầu tiên của đồng tiền Mỹ trong tháng này. Cổ phiếu, trái phiếu và tín phiếu cũng giảm do tin tức mâu thuẫn ý kiến về dự luật thuế mới trong Thượng viện đang lan rộng. Nhà đầu tư tỏ ra thận trọng về tương lai dự luật thuế này.
- Mặc dù ECB đã nhấn mạnh về nỗ lực đạt được tỷ lệ lạm phát theo kế hoạch vào năm tới, đồng Euro vẫn tiếp tục sụt giảm. Tại châu Á, tình hình cũng không mấy sáng sủa khi 2 thị trường lớn là Hong Kong và Nhật Bản chìm trong sắc đỏ.
- Thứ 6 này, Nga sẽ thông qua chính sách tiền tệ. Theo đánh giá của các chuyên gia, rất có khả năng lãi suất sẽ giảm còn 8%. Vàng tiếp tục tăng. Giá dầu cũng tăng nhẹ, hiện giao dịch ở mức 57.11USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB có phiên hồi phục mạnh trở lại và cùng với sự hồi phục chung của các cổ phiếu ngành ngân hàng đã tác động lớn tới sự tăng điểm của VN30. Kết phiên VCB tăng 1.300 đ/cp để đóng cửa ở mức giá 45.300 đ/cp.
- Về mặt kỹ thuật, sau 5 phiên giảm điểm liên tiếp VCB đã có sự hồi phục trở lại, lực cầu gia tăng khi VCB có mức giảm giá đáng kể về vùng hỗ trợ mạnh quanh 43.000 đ/cp, thanh khoản tăng khá cũng phần nào cho thấy sự trở lại của dòng tiền ở VCB. Nhìn trung hạn, trước nhịp điều chỉnh vừa qua thì VCB đã có giai đoạn tăng trưởng mạnh trong 2 tháng 10 - 11/2017 (giá VCB đã tăng mạnh từ 37.000 đ/cp lên mức cao nhất gần 50.000 đ/cp, tương ứng mức tăng 35%). Như vậy sau gần 2 tuần điều chỉnh ngắn hạn, giao dịch tại VCB đã trở lại tích cực và mở ra khả năng tiếp tục hồi phục giá trong những phiên tới, tín hiệu hướng lên trở lại của các chỉ báo MACD, Stochastic, MFI... cũng hỗ trợ cho sự hồi phục tiếp diễn của VCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	1.06	24,450	2.30	5.38%	34.95	0.20	14.57	17.32	1.91
BMP	Construction & Materials	0.84	90,000	1.69	2.02%	28.32	0.13	16.91	16.33	3.00
BVH	Nonlife Insurance	0.88	57,200	-0.52	1.75%	18.26	-0.04	27.23	19.97	2.79
CII	Construction & Materials	1.46	34,000	1.04	0.89%	16.15	0.14	5.57	8.43	1.70
CTD	Construction & Materials	1.43	222,100	1.79	2.76%	20.19	0.22	10.89	10.34	2.48
CTG	Banks	1.86	22,000	5.52	6.00%	49.42	0.90	10.91	12.90	1.32
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.17	112,500	0.00	1.42%	30.36	0.00	23.34	21.98	5.21
DPM	Chemicals	0.76	21,300	0.00	0.94%	6.30	0.00	12.43	10.09	1.02
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.39	55,900	2.19	2.57%	70.57	1.07	13.63	12.04	2.79
GAS	Oil & Gas Producers	1.86	85,800	-0.92	1.29%	80.86	-0.16	18.56	20.18	4.14
GMD	Industrial Transportation	0.92	40,500	2.27	2.02%	17.96	0.30	21.50	6.75	1.90
HPG	General Industrials	8.40	40,650	0.87	1.37%	88.34	0.67	7.52	8.27	2.05
HSG	Industrial Metals & Mining	1.35	23,900	0.21	1.70%	38.01	0.02	5.22	5.38	1.68
KBC	Financial Services	1.09	13,250	3.52	3.52%	14.22	0.33	10.73	8.06	0.75
KDC	Food Producers	1.14	38,950	-0.13	1.42%	2.52	-0.01	14.23	33.33	1.26
MBB	Banks	5.44	24,000	3.23	3.86%	69.63	1.58	11.24	12.44	1.59
MSN	Financial Services	8.58	73,100	2.09	2.81%	50.25	1.63	38.44	32.65	4.40
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.88	129,500	4.35	4.44%	65.12	2.28	20.03	18.40	7.60
NT2	Electricity	0.64	32,500	2.36	1.56%	1.35	0.14	13.80	10.39	2.00
NVL	Real Estate Investment & Services	2.61	61,600	-1.12	1.80%	39.00	-0.28	18.14	14.95	4.02
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.95	21,200	-0.93	2.14%	50.70	-0.08	NA	NA	0.63
REE	Industrial Engineering	1.71	40,500	2.79	3.05%	82.39	0.43	7.64	8.94	1.63
ROS	Construction & Materials	3.95	147,100	0.62	4.65%	206.48	0.22	156.03	NA	13.81
SAB	Beverages	6.75	309,000	-1.59	2.59%	41.03	-1.01	44.95	43.22	13.37
SBT	Food Producers	1.46	20,950	0.48	2.20%	41.47	0.06	16.02	NA	1.70
SSI	Financial Services	1.93	26,650	1.72	2.10%	57.05	0.30	14.34	15.10	1.48
STB	Banks	4.10	12,500	4.17	5.04%	31.17	1.52	32.93	181.16	0.99
VCB	Banks	3.70	45,300	2.95	3.64%	96.85	0.99	23.48	22.57	3.01
VIC	Real Estate Investment & Services	11.09	72,000	0.00	2.11%	34.20	0.00	56.02	66.45	6.40
VNM	Food Producers	11.60	201,000	3.18	3.08%	165.98	3.32	31.30	29.24	12.15

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn